

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỀ NGHỊ BỎ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN MẦM NON NĂM 2025
(Theo Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Họ và tên CBQL, GV	Đơn vị	Chức vụ hiện tại	Trình độ, chuyên ngành đào tạo hiện tại		Chứng chỉ bồi dưỡng theo TCCDNN hiện có			Chức danh nghề nghiệp (CDNN) và lương hiện hưởng							Đề nghị bỏ nhiệm CDNN và xếp lương theo Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT.					Hệ số lương chênh lệch	Ghi chú
																Dự kiến bỏ nhiệm Hạng và CDNN		Dự kiến hệ số lương được chuyển xếp				
				Trình độ chuyên môn cao nhất	Chuyên ngành đào tạo	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Hạng chức danh nghề nghiệp GV Mầm non	Mã số	Ngày, tháng, năm được bổ nhiệm hạng CDNN hiện tại	Thời gian giữ hạng CDNN hiện tại (tính đến thời điểm tháng 09/2025)	Viên chức loại	Bậc lương	Hệ số lương hiện hưởng	Hạng chức danh nghề nghiệp GV Mầm non	Mã số	Viên chức loại	Bậc lương	Hệ số lương		
1	Vũ Thị Nguyễn	Trường MN Phạm Trần	Giáo viên	ĐH	GD Mầm non		x		GVMN hạng III	V.07.02.05	01/02/2021	11 năm	A0	6	3,65	Hạng III	V.07.02.26	A0	6	3,65	0,00	
2	Phạm Thị Thảo	Trường MN Phạm Trần	Giáo viên	ĐH	GD Mầm non		x		GVMN hạng III	V.07.02.05	01/02/2021	11 năm	A0	4	3,03	Hạng III	V.07.02.26	A0	4	3,03	0,00	
3	Đỗ Thị Bắc	Trường MN Phạm Trần	Giáo viên	ĐH	GD Mầm non		x		GVMN hạng III	V.07.02.05	01/02/2021	11 năm	A0	6	3,65	Hạng III	V.07.02.26	A0	6	3,65	0,00	
4	Trần Thị Hải Anh	Trường MN Phạm Trần	Giáo viên	ĐH	GD Mầm non		x		GVMN hạng III	V.07.02.05	01/02/2021	11 năm	A0	5	3,34	Hạng III	V.07.02.26	A0	5	3,34	0,00	

Người lập biểu



Bùi Thị Hải Yến

Hiệu trưởng

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Anh